

gửi T.Ư

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1600/KH-UBND

Cần Giờ, ngày 08 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ năm 2024

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về định hướng phát triển huyện Cần Giờ đến năm 2030;

Căn cứ Chương trình số 06-CTr/HU ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Huyện ủy Cần Giờ về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực huyện giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính ở các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3703/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 179-KH/TU ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Kết luận số 39-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm

2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

Trang bị kiến thức về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách chuyên nghiệp, có phẩm chất tốt và đủ năng lực thi hành công vụ, tận tụy phục vụ Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, Huyện ủy liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng nguồn nhân lực trong công tác quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận số 39-KL/TW, tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của huyện ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước phù hợp, thiết thực với từng nhóm cán bộ, lãnh đạo, quản lý vừa cập nhật kiến thức, phương pháp, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, vừa nâng cao năng lực và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế, góp phần xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của huyện.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách và bản thân cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tham gia tích cực và hiệu quả vào công tác đào tạo, bồi dưỡng.

2. Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tiếp tục thực hiện Chương trình số 06-CTr/HU ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Huyện ủy Cần Giờ về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực huyện giai đoạn 2020 - 2025.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng định hướng của Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về định hướng phát triển huyện Cần Giờ đến năm 2030: *“Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Phấn đấu đến năm 2030, có 100% cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tương đương, 50% cán bộ, công chức và 30% viên chức có trình độ thạc sĩ trở*

lên; 100% công chức cấp xã, thị trấn có trình độ từ đại học trở lên, lý luận chính trị từ trung cấp trở lên”.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ, trong đó, phấn đấu đạt chỉ tiêu đến năm 2025 theo Quyết định số 3703/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2030”.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ Thành phố chọn cử cán bộ đúng đối tượng tham gia các khóa bồi dưỡng tại nước ngoài theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; phối hợp Ban Tổ chức Thành ủy, Học viện Cán bộ Thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan quản lý cán bộ trong thời gian tham gia khóa bồi dưỡng.

- Trang bị kiến thức lý luận chính trị, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ; kiến thức về văn hóa công sở; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về một số ngành, lĩnh vực trọng điểm như: du lịch, văn hóa, quản lý đầu tư, công sản, quản lý tài chính, ngân sách, hợp tác xã, tiếp công dân và xử lý đơn, tôn giáo, văn thư - lưu trữ, thi đua, khen thưởng,... cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với công tác quy hoạch cán bộ, sát với yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tế của mỗi đơn vị, tránh đào tạo tràn lan.

- Thủ trưởng các cơ quan đơn vị khi cử cán bộ công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tham dự các lớp học phải sắp xếp phân công công việc hợp lý đảm bảo thời gian, chất lượng công tác là làm việc đạt yêu cầu, số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách đi học không vượt quá 30% biên chế của đơn vị đang thực hiện.

II. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo

1.1. Đào tạo thạc sĩ

a) Đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức.

b) Số lượng phân bổ

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy có nêu: “... *Phấn đấu đến năm 2030, có 100% cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tương đương, 50% cán bộ, công chức và 30% viên chức có trình độ thạc sĩ trở lên;...*”.

Do đó, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2024: **74 người (theo Phụ lục 1 đính kèm)** để đảm bảo giai đoạn 2024 - 2026 đạt tỷ lệ:

- Cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tương đương (gồm công chức lãnh đạo quản lý; viên chức lãnh đạo quản lý; Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn): ít nhất 20%.

- Cán bộ, công chức: ít nhất 10%.

- Viên chức: ít nhất 6%.

c) Kinh phí: theo quy định.

d) Giải pháp thực hiện

- *Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:* căn cứ chỉ tiêu phân bổ tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2024 tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Kế hoạch này, vận động và tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ nhằm đảm bảo đạt tỷ lệ của giai đoạn 2024 - 2026.

- **Phòng Nội vụ:** tham mưu Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả đào tạo trình độ thạc sĩ của cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

1.2. Đào tạo Đại học

a) Đối tượng: công chức cấp xã, giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

b) Số lượng

- *Đối với công chức cấp xã:* căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy có nêu: “... **Phấn đấu đến năm 2030, ...có 100% công chức cấp xã, thị trấn có trình độ từ đại học trở lên,...**”.

Do đó, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo Đại học đối với công chức cấp xã trong năm 2024: **04 người (theo Phụ lục 2 đính kèm).**

- *Đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở:* thực hiện theo Kế hoạch số 6022/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 (từ năm học 2024 -2025 đến năm học 2026 - 2027).

c) Kinh phí: theo quy định.

d) Giải pháp thực hiện

- *Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:* vận động và tạo điều kiện để công chức, viên chức

tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nhằm chuẩn hóa trình độ theo quy định, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ.

- **Phòng Giáo dục và Đào tạo:** tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên bám sát theo Kế hoạch số 6022/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở Khóa 2 (từ năm học 2024 -2025 đến năm học 2026 - 2027).

1.3. Về đào tạo Trung cấp lý luận chính trị

a) **Đối tượng:** cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách xã, thị trấn đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Ban Bí thư Ban Chấp hành Trung ương quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị.

b) **Số lượng:** dự kiến 31 người.

c) **Kinh phí:** theo quy định.

d) **Giải pháp thực hiện**

- **Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:** tạo điều kiện để công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách tham gia đào tạo nâng cao trình độ lý luận chính trị nhằm chuẩn hóa trình độ theo quy định, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ.

- **Phòng Nội vụ:** phối hợp Ban Tổ chức Huyện ủy theo dõi và báo cáo kết quả đào tạo Trung cấp lý luận chính trị đối với công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Bồi dưỡng

2.1. Các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Ủy ban nhân dân huyện tổ chức

a) Danh sách, số lượng học viên và thời gian dự kiến tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Ủy ban nhân dân huyện tổ chức như sau:

- Lớp tập huấn nghiệp vụ thực hiện các danh hiệu văn hóa giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố và theo Quyết định 04/QĐ-TTg Quyết định số 04/2022/QĐ-TT ngày 18 tháng 2 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; số lượng dự kiến 220 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý I năm 2024 - **Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì.**

- Lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Du lịch năm 2017, các văn bản có liên quan và tập huấn nâng cao kỹ năng phục vụ khách du lịch; số lượng dự kiến 150 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý I năm 2024 - **Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì.**

- Lớp tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra liên ngành văn hóa - xã hội; số lượng dự kiến 145 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý II năm 2024 - ***Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì.***

- Lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 và các văn bản liên quan lĩnh vực gia đình; số lượng dự kiến 140 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý II năm 2024 - ***Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì.***

- Lớp tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2023; số lượng dự kiến 50 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý II năm 2024 - ***Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì.***

- Lớp quán triệt Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành; số lượng dự kiến 120 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý II năm 2024 - ***Phòng Nội vụ chủ trì.***

- Lớp tập huấn công tác văn thư - lưu trữ; số lượng dự kiến 150 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý II năm 2024 - ***Phòng Nội vụ chủ trì.***

- Lớp tập huấn về quản lý đầu tư, công sản (mua sắm hàng hóa trang thiết bị, sửa chữa; quản lý tài sản công); số lượng dự kiến 150 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý III năm 2024 - ***Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì.***

- Lớp tập huấn về quản lý tài chính, ngân sách; số lượng dự kiến 150 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý III năm 2024 - ***Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì.***

- Lớp tập huấn kỹ năng cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng xung kích trên địa bàn huyện; số lượng dự kiến 350 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý III năm 2024 - ***Phòng Quản lý đô thị chủ trì.***

- Lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Di sản Văn hóa năm 2010 và Thông tư 04/2023/TT-BTC và các văn bản liên quan về lĩnh vực Di tích lịch sử văn hóa; số lượng dự kiến 120 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý III năm 2024 - ***Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì.***

- Lớp tập huấn công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại tố cáo năm 2024; số lượng dự kiến 100 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý III năm 2024 - ***Thanh tra huyện chủ trì.***

- Lớp tập huấn công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; số lượng dự kiến 170 học viên; thời gian dự kiến tổ chức vào quý III năm 2024 - ***Phòng Nội vụ chủ trì.***

b) Kinh phí: theo Kế hoạch mở lớp.

c) Giải pháp thực hiện

- ***Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực liên quan đến nội dung bồi dưỡng, tập huấn:*** chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Kế hoạch mở lớp và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn theo đúng tiến độ.

- ***Phòng Nội vụ:*** phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định mở lớp theo đề nghị của các cơ quan chuyên môn.

- **Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:** tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia bồi dưỡng, tập huấn theo đúng thành phần.

2.2. Các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Thành phố tổ chức

a) Kinh phí:

- Kinh phí tổ chức: theo văn bản chiêu sinh của Thành phố.
- Kinh phí hỗ trợ học viên (hỗ trợ tiền ăn, đi lại...): cơ quan, đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức bồi dưỡng, tập huấn sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và nguồn kinh phí khác của đơn vị để hỗ trợ một phần cho học viên (theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính), được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

c) Giải pháp thực hiện

- **Phòng Nội vụ:** tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các lớp bồi dưỡng do Thành phố tổ chức theo thông báo chiêu sinh.

- **Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:** tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng, tập huấn theo đúng thành phần.

2.3. Về đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ

a) Đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức.

b) Nội dung đào tạo, bồi dưỡng: Bồi dưỡng theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bồi dưỡng ngoại ngữ nâng cao theo tiêu chuẩn quốc tế (TOEFL, IELTS,...) cho cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trình độ phù hợp với yêu cầu.

c) Số lượng

Phấn đấu đạt chỉ tiêu đến năm 2025 theo Quyết định số 3703/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2030”:

+ 25% cán bộ, công chức huyện (tập trung vào cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi) đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

+ 60% viên chức và 50% viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo quy định.

+ 20% cán bộ, công chức xã, thị trấn và 15% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý xã, thị trấn dưới 40 tuổi công tác trên địa bàn hoặc lĩnh vực có yêu cầu sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 trở lên theo quy định.

d) Kinh phí: theo quy định.

e) Giải pháp thực hiện

- **Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:** căn cứ chỉ tiêu đến năm 2025 nêu trên, vận động và tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ do Sở Nội vụ tổ chức hoặc tự bồi dưỡng nâng cao trình độ nhằm đảm bảo đạt chỉ tiêu theo quy định.

- Phòng Nội vụ:

+ Thông tin các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ do Sở Nội vụ tổ chức đến cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ do Sở Nội vụ tổ chức; đồng thời, theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả bồi dưỡng ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 3703/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

+ Tổ chức rà soát nhu cầu tham gia đào tạo ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức, trên cơ sở đó phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện mở lớp đào tạo ngoại ngữ tại huyện.

4. Bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài

Thực hiện Kế hoạch số 179-KH/TU ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân huyện chọn cử cán bộ đúng đối tượng tham gia các khóa bồi dưỡng tại nước ngoài theo Kế hoạch của Thành phố.

Kinh phí: theo quy định.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Trong chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch này tại đơn vị mình, trong đó, đặc biệt quan tâm vận động và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ, đại học, trung cấp lý luận chính trị theo chỉ tiêu phân bổ tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này nhằm đạt chỉ tiêu Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nội vụ) theo yêu cầu.

- Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác đào tạo, bồi dưỡng trong công tác quản lý và sử dụng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách. Thường xuyên cập nhật trình độ đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức theo chức danh, vị trí công tác để khảo sát và xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng hàng năm.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách tham gia đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đối với công chức, viên chức được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý đảm bảo đủ điều kiện trước khi được bổ nhiệm.

- Theo dõi và quản lý chặt chẽ kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học. Đề ra lộ trình đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị (số cán bộ, công chức, viên chức đi học không vượt quá 30% tổng số cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị).

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhưng không đạt kết quả theo yêu cầu để có biện pháp nhắc nhở, xử lý và bồi hoàn kinh phí theo quy định.

- Trong quá trình Thành phố và Ủy ban nhân dân huyện triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng, các cơ quan, đơn vị có nhu cầu có thể chủ động tự đào tạo, bồi dưỡng để tự chuẩn hóa theo các điều kiện, tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp hiện giữ và các điều kiện bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý, bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức.

2. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng được nêu tại Kế hoạch này; đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả theo yêu cầu của Thành phố.

- Phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch để hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự trù và quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn việc sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, Phòng Tài chính - Kế hoạch hỗ trợ kinh phí kịp thời cho cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng và hướng dẫn các đơn vị quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

- Theo dõi và báo cáo số liệu về kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kịp thời phản hồi về Phòng Nội vụ tổng hợp để báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết. *Ph*

(Đính kèm các Phụ lục 1, 2, 3)

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- VP: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, NV-MT. VP-Thg. *Ph*

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng



PHỤ LỤC 1
Phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo Thạc sĩ năm 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1600 /KH-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TV-H ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy có nội: "... **Phấn đấu đến năm 2030, có 100% cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tương đương, 50% cán bộ, công chức và 30% viên chức có trình độ thạc sĩ trở lên...**";

- Ủy ban nhân dân huyện phân bổ tỷ lệ trình độ thạc sĩ năm 2024 để đảm bảo giai đoạn 2024 - 2026 đạt tỷ lệ như sau:
- Cán bộ lãnh đạo cấp phòng và tương đương (gồm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn): ít nhất 20%.
 - Cán bộ, công chức: ít nhất 10%.
 - Viên chức: ít nhất 6%.

STT	Đơn vị	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức (CCCVVC)		Số lượng CBCCVVC có trình độ Thạc sĩ trở lên										Số lượng CBCCVVC đang học Thạc sĩ trở lên										Phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo Thạc sĩ năm 2024	
		Tổng số	Lãnh đạo, quản lý	CCVC không phải lãnh đạo, quản lý	Số lượng	Tỷ lệ	Trong đó				Số lượng	Tỷ lệ	Trong đó				Số lượng	Tỷ lệ							
							Lãnh đạo, quản lý		CCVC không phải lãnh đạo, quản lý				Lãnh đạo, quản lý		CCVC không phải lãnh đạo, quản lý										
							Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19							
	Tổng	1556	134	1387	82	5,27%	38	28,36%	34	2,45%	49	3,15%	7	5,22%	38	2,74%	72	5%							
1	Cán bộ công chức cấp huyện	180	41	139	34	18,89%	19	46,34%	15	10,79%	21	11,67%	5	12,20%	16	11,51%	2	1%							
	Hội đồng nhân dân huyện	3	3	0	1	33%	1	33%																	
2	Thường trực Ủy ban nhân dân huyện	3	3	0	3	100%	3	100%																	
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện	21	4	17	4	19,05%	2	50%	2	11,76%	4	19,05%	1	25%	3	17,65%									
4	Thanh tra huyện	8	3	5	0						0						1	12,50%							
5	Phòng Giáo dục và Đào tạo	20	3	17	3	15%			3	17,65%	2	10%	1	33%	1	5,88%									
6	Phòng Kinh tế	10	3	7	3	30%	2	67%	1	14,29%	3	30%	1	33%	2	29%									
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	9	2	7	0						0						1	11,11%							
8	Phòng Nội vụ	13	3	10	4	30,77%	1	33%	3	30%	1	7,69%			1	10%									
9	Phòng Quản lý đô thị	34	4	30	5	14,71%	3	75%	2	6,67%	1	2,94%			1	3,33%									
10	Phòng Tài chính - Kế hoạch	17	3	14	6	35,29%	3	100%	3	21,43%	2	11,76%			2	14,29%									

STT	Đơn vị	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức (CCCV/C)		Số lượng CBCCV/C có trình độ Thạc sĩ trở lên										Số lượng CBCCV/C đang học Thạc sĩ trở lên										Phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo Thạc sĩ năm 2024	
		Tổng số	Trong đó	Tổng số	Trong đó				Tổng số	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Trong đó				Số lượng	Tỷ lệ							
					Lãnh đạo, quản lý	CCVC không phải lãnh đạo, quản lý		Lãnh đạo, quản lý					Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ									
						Số lượng	Tỷ lệ												Số lượng	Tỷ lệ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19							
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường	17	3	14	3	17,65%	2	67%	1	7,14%	4	23,53%			4	28,57%									
12	Phòng Tư pháp	7	2	5	0						1	14,29%	1	50%											
13	Phòng Văn hóa và Thông tin	10	3	7	1	10%	1	33%			1	10%			1	14,29%									
14	Phòng Y tế	8	2	6	1	12,50%	1	50%			2	25,00%	1	50%	1	16,67%									
II	Viện chức	1341	93	1248	38	2,83%	19	20%	19	1,52%	24	1,79%	2	2%	22	1,76%	69	5,15%							
1	Ban Bồi thường Giải phóng mặt bằng huyện	18	3	15	3	16,67%	3	100%			0	0,00%													
2	Ban Quản lý Dự án đầu tư Xây dựng khu vực huyện Cần Giờ	11	3	8	2	18,18%			2	25%	0	0,00%					1	9,09%							
3	Ban Quản lý Rừng phòng hộ huyện	74	3	7	8	10,81%	3	100%	5	7,04%	17	22,97%			17	23,94%									
4	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông	50	3	47	2	4,00%	2	67%	0	0%	2	4,00%	1	33%	1	2,13%									
5	Trung tâm Y tế huyện	219	3	216	6	2,74%	2	67%	4	1,85%	4	1,83%			4	1,85%	4	1,83%							
6	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên huyện	27	3	24	4	14,81%	2	67%	2	8,33%	0														
7	Trường Chuyên biệt Cần Thạnh	17	2	15	0						0						2	11,76%							
8	Trường Mầm non An Thới Đông	25	3	22	0						0						2	8,00%							
9	Trường Mầm non Bình An	22	3	19	1	4,55%	1	33%			0						1	4,55%							
10	Trường Mầm non Bình Khánh	52	3	49	0						0						4	7,69%							
11	Trường Mầm non Cần Thạnh	34	3	31	2	5,88%	2	67%			0						1	2,94%							
12	Trường Mầm non Cần Thạnh 2	19	1	18	0						0						2	10,53%							
13	Trường Mầm non Dơi Lâu	24	3	21	1	4,17%	1	33%			0						1	4,17%							
14	Trường Mầm non Đồng Tranh	16	2	14	0						0						1	6,25%							

STT	Đơn vị	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức (CCCVV)		Số lượng CBCCVV có trình độ Thạc sĩ trở lên										Số lượng CBCCVV đang học Thạc sĩ trở lên										Phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo Thạc sĩ năm 2024	
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Số lượng	Tỷ lệ									
			Lãnh đạo, quản lý	CCVC không phải lãnh đạo, quản lý		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ		Lãnh đạo, quản lý		CCVC không phải lãnh đạo, quản lý												
											Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19							
15	Trường Mầm non Long Hòa	22	3	19	0						0						2	9,09%							
16	Trường Mầm non Lý Nhơn	17	3	14	0						0						2	11,76%							
17	Trường Mầm non Tam Thôn Hiệp	21	3	18	0						0						2	9,52%							
18	Trường Mầm non Thanh An	15	1	14	0						0						1	6,67%							
19	Trường Tiểu học An Nghĩa	21	2	19	0						0						2	9,52%							
20	Trường Tiểu học An Thới Đông	32	2	30	0						0						2	6,25%							
21	Trường Tiểu học Bình Khánh	45	3	42	1	2,22%	1	33%			0						2	4,44%							
22	Trường Tiểu học Bình Mỹ	20	1	19	0						0						2	10,00%							
23	Trường Tiểu học Bình Phước	28	2	26	0						0						2	7,14%							
24	Trường Tiểu học Bình Thạnh	13	2	11	0						0						1	7,69%							
25	Trường Tiểu học Cần Thạnh	28	2	26	0						0						2	7,14%							
26	Trường Tiểu học Cần Thạnh 2	25	2	23	0						1	4%	1	50%			1	4,00%							
27	Trường Tiểu học Dơi Lầu	19	1	18	0						0						2	10,53%							
28	Trường Tiểu học Đồng Hòa	20	1	19	0						0						2	10,00%							
29	Trường Tiểu học Hòa Hiệp	18	2	16	0						0						2	11,11%							
30	Trường Tiểu học Long Thạnh	21	2	19	0						0						2	9,52%							
31	Trường Tiểu học Lý Nhơn	20	2	18	0						0						2	10,00%							
32	Trường Tiểu học Tam Thôn Hiệp	26	2	24	0						0						2	7,69%							
33	Trường Tiểu học Thanh An	24	2	22	1	4,17%	1	50%			0						1	4,17%							

STT		Đơn vị	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức (CCCV/C)				Số lượng CBCCV/C có trình độ Thạc sĩ trở lên				Số lượng CBCCV/C đang học Thạc sĩ trở lên				Phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo Thạc sĩ năm 2024			
			Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Tỷ lệ					
				Lãnh đạo, quản lý	CCVC không phải lãnh đạo, quản lý		Lãnh đạo, quản lý	CCVC không phải lãnh đạo, quản lý		Lãnh đạo, quản lý	CCVC không phải lãnh đạo, quản lý							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
34	Trường Tiểu học Vàm Sắt	16	2	14	0						0						2	12,50%
35	Trường Trung học cơ sở An Thới Đông	45	2	43	1	2,22%			1	2,33%	0						2	4,44%
36	Trường Trung học cơ sở Bình Khánh	75	3	72	4	5,33%	1	33%	3	4,17%	0						1	1,33%
37	Trường Trung học cơ sở Cần Thạnh	41	2	39	0						0						3	7,32%
38	Trường Trung học cơ sở Dơi Lầu	25	2	23	1	4,00%			1	4,35%	0						1	4,00%
39	Trường Trung học cơ sở Long Hòa	39	2	37	0						0						3	7,69%
40	Trường Trung học cơ sở Lý Nhơn	23	2	21	0						0						2	8,70%
41	Trường Trung học cơ sở Tam Thôn Hiệp	34	2	32	1	2,94%			1	3,13%	0						2	5,88%
III	Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	35	0	0	10	28,57%					4	11,43%					1	2,86%
1	Thị trấn Cần Thạnh	5			1	20%					1	20%						0%
2	Xã Thanh An	5			2	40%					0	0%						0%
3	Xã Long Hòa	5			1	20%					3	60%						0%
4	Xã Lý Nhơn	5			0	0%					0	0%					1	20%
5	Xã An Thới Đông	5			2	40%					0	0%						0%
6	Xã Tam Thôn Hiệp	5			1	20%					0	0%						0%
7	Xã Bình Khánh	5			3	60%					0	0%						0%



PHỤ LỤC 2

**Phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo Đại học và Trung cấp Lý luận chính trị
đối với công chức cấp xã năm 2024**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1600 /KH-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Đơn vị	Tổng số công chức	Số lượng công chức có trình độ chuyên môn Đại học trở lên		Số lượng công chức có trình độ Trung cấp lý luận chính trị trở lên		Phân bổ chỉ tiêu tham gia đào tạo năm 2024			
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Đào tạo Đại học		Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị	
							Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng	72	64	89%	64	89%	4	6%	1	1%
1	Ủy ban nhân dân thị trấn Cần Thạnh	10	8	80%	7	70%	1	10%		0%
2	Ủy ban nhân dân xã Thạnh An	10	10	100%	10	100%		0%		0%
3	Ủy ban nhân dân xã Long Hòa	10	9	90%	8	80%	1	10%		0%
4	Ủy ban nhân dân xã Lý Nhơn	11	11	100%	10	91%		0%	1	9%
5	Ủy ban nhân dân xã An Thới Đông	10	7	70%	10	100%	1	10%		0%
6	Ủy ban nhân dân xã Tam Thôn Hiệp	10	9	90%	8	80%	1	10%		0%
7	Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh	11	10	91%	11	100%		0%		0%

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



PHỤ LỤC 3
KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CỦA HUYỆN CẦN GIUỘC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1650 /KH-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

Số TT	TÊN LỚP HỌC	CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2024			GHI CHÚ	CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
		ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	TỔNG SỐ HỌC VIÊN	THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN (*)		
1.	ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRONG NƯỚC		2194			
1	Bồi dưỡng kiến thức theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp		18			
1.1	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên	Cán bộ, công chức, viên chức	12	18 ngày		Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
1.2	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên chính	Cán bộ, công chức, viên chức	4	23 ngày		
1.3	Lớp bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	Cán bộ, công chức, viên chức	2	3,5 tháng		
2	Ngoại ngữ:		3			
2.1	Bồi dưỡng ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tiếng Anh)	Cán bộ, công chức, viên chức	2	5-6 tháng		Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019 - 2030"
2.2	Bồi dưỡng ngoại ngữ tương đương bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tiếng Anh)		1	5-6 tháng		
3	Các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:		55			
3.1	Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Cán bộ, công chức, viên chức	11	10 ngày		Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức
3.2	Lớp bồi dưỡng văn hóa công vụ	Cán bộ, công chức, viên chức	11	03 ngày		Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ
3.3	Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức cán bộ	Cán bộ, công chức, viên chức phụ trách nhiệm vụ liên quan với nội dung khóa học	13	03 ngày		
3.4	Lớp bồi dưỡng về cải cách hành chính	Cán bộ, công chức, viên chức phụ trách nhiệm vụ liên quan với nội dung khóa học	20	02 ngày		
4	Lớp đào tạo Trung cấp lý luận chính trị	Cán bộ, công chức, viên chức	31	16,5 tháng		Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị
5	Đào tạo thạc sĩ	Cán bộ, công chức, viên chức	72	24 tháng		Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về định hướng phát triển huyện Cần Giuộc đến năm 2030
6	Lớp tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2023	Cán bộ, công chức, viên chức và hội viên Hội Doanh nghiệp	50	01 ngày		
7	Lớp tập huấn về quản lý đầu tư, công sản (mua sắm hàng hóa trang thiết bị, sửa chữa; quản lý tài sản công)	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phụ trách công tác tài chính, ngân sách	150	01 ngày		
8	Lớp tập huấn về quản lý tài chính, ngân sách	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phụ trách công tác tài chính, ngân sách	150	01 ngày		
9	Lớp tập huấn kỹ năng cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng xung kích trên địa bàn huyện	Lực lượng xung kích trên địa bàn huyện (Công an, Đoàn Thanh niên, y tế...)	350	02 ngày/02 lớp		
10	Lớp tập huấn nghiệp vụ thực hiện các danh hiệu văn hóa giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định 1280/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố và theo Quyết định 04/QĐ-TTg Quyết định số 04/2022/QĐ-TT ngày 18 tháng 2 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh	Cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác theo kế hoạch	220	01 ngày		

Số TT	TÊN LỚP HỌC	CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NĂM 2024			GHI CHÚ	CƠ SỞ ĐỀ XUẤT
		ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	TỔNG SỐ HỌC VIÊN	THỜI GIAN HỌC DỰ KIẾN (*)		
11	Lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Du lịch năm 2017, các văn bản có liên quan và tập huấn nâng cao kỹ năng phục vụ khách du lịch	Cán bộ, công chức xã, thị trấn phụ trách lĩnh vực du lịch và các đối tượng khác theo kế hoạch	150	01 ngày		
12	Lớp tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra liên ngành văn hóa - xã hội	Cán bộ, công chức phụ trách nhiệm vụ liên quan với nội dung khóa học	145	01 ngày		
13	Lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 và các văn bản liên quan lĩnh vực gia đình	Cán bộ, công chức xã, thị trấn và các đối tượng khác theo kế hoạch	140	01 ngày		
14	Lớp tuyên truyền, phổ biến Luật Di sản Văn hóa năm 2010 và Thông tư 04/2023/TT-BTC và các văn bản liên quan về lĩnh vực Di tích lịch sử văn hóa	Cán bộ, công chức phụ trách nhiệm vụ liên quan với nội dung khóa học	120	01 ngày		
15	Lớp tập huấn công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại tố cáo năm 2024	Cán bộ, công chức, viên chức	100	01 ngày		
16	Lớp quán triệt Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành	Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phụ trách lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	120	01 ngày		
17	Lớp tập huấn công tác văn thư - lưu trữ	Cán bộ, công chức, viên chức	150	01 ngày		
18	Lớp tập huấn công tác quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng	Cán bộ, công chức, viên chức	170	01 ngày		
II	BỒI DƯỠNG NƯỚC NGOÀI		2			
I	Lớp bồi dưỡng về chuyển đổi số và phát triển kinh tế số	Cán bộ, công chức, viên chức phụ trách nhiệm vụ liên quan với nội dung khóa học	2	02 tuần		Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về cấp nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Chương trình "Chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh"; Quyết định số 392/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Chương trình triển khai Đề án Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh đến năm 2025; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2023 về phê duyệt Chiến lược quản trị dữ liệu của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 2914/KH-UBND ngày 18 tháng 08 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hành Kế hoạch "Đào tạo bồi dưỡng tập huấn và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin và truyền thông thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025".
	TỔNG CỘNG		2196			

(*) Thời gian học là thời gian dự kiến, có thể điều chỉnh để phù hợp với nội dung chương trình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN